Câu **1**: [NB]

Điền số thích hợp vào ô trống để được phép tính đúng  
[[24]] : 8 = 3

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
Dựa vào bảng chia 8 , ta nhẩm  
8 : 8 = 1 ; 16 : 8 = 2 ; 24 : 8 = 3  
Vậy số cần điền là 24 .

Câu **2**: [NB]

Chọn đáp án đúng để điền vào chỗ trống:  
40 [[:]] 8 = 5

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
Áp dụng lý thuyết ta nhẩm được 40 : 8 = 5 .  
**Đáp án:**“ : ”

Câu **3**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Lớp 3 A có 48 học sinh được chia đều thành các tổ, mỗi tổ có 8 học sinh.Hỏi lớp 3 A chia được thành mấy tổ ?

A. 6 tổ.

B. 8 tổ. C. 7 tổ. D. 9 tổ.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
Lớp 3 A chia được số tổ là:  
48 : 8 = 6 (tổ)  
**Đáp án:**6 tổ

Câu **4**: [NB]

Chọn đáp án đúng.  
Chia cuộn dây 80 m thành 8 đoạn bằng nhau. Hỏi mỗi đoạn dây dài bao nhiêu mét?

A. 10m

B. 8m C. 9m D. 7m

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
Mỗi đoạn dây dài số m là:  
80 : 8 = 10 ( m )  
**Đáp án:**10 m

Câu **5**: [NB]

Điền số thích hợp vào chỗ trống  
Trong các số 12 ; 25 ; 32 ; 45 ; 64 , các số chia hết cho 8 là:[[32]] và [[64]] (viết các số theo thứ tự từ bé đến lớn)

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
Nhận thấy trong các số đã cho, chỉ có 32 và 64 nằm trong bảng chia 8 , nên các số chia hết cho 8 là 32 và 64  
**Đáp án:**32 ; 64

Câu **6**: [NB]

1 bó hoa có 8 bông. Vậy 64 bông hoa thì chia được mấy bó như thế?

A. 8 bó

B. 9 bó C. 10 bó D. 7 bó

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
64 bông hoa chia được số bó là:  
64 : 8 = 8 (bó hoa)  
**Đáp án:**8 bó hoa

Câu **7**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Trong tranh vẽ có 16 bạn học sinh đang vui chơi. Nếu chia số học sinh này thành 8 nhóm thì mỗi nhóm có bao nhiêu học sinh?

A. 2 học sinh

B. 8 học sinh C. 4 học sinh D. 6 học sinh

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
A screenshot of a math game

Description automatically generated  
  
Mỗi nhóm có số học sinh là: 16 : 8 = 2 (học sinh)  
**Đáp số:**2 học sinh

Câu **8**: [NB]

Điền số thích hợp vào ô trống:  
8 , 16 , [[24]], 32 , 40 , [[48]], 56 , 64 , [[72]], 80 .

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
Trong dãy trên, số sau hơn số trước 8 đơn vị nên muốn tìm số ở ô sau, ta chỉ cần lấy số ở ô trước rồi cộng với 8  
Hoặc các số trong các ô đều là số bị chia trong bảng chia 8  
Ta nhẩm:  
8 : 8 = 1 ; 16 : 8 = 2 ; 24 : 8 = 3 ; 32 : 8 = 4 ; 40 : 8 = 5 ; 48 : 8 = 6 ; 56 : 8 = 7 ; 64 : 8 = 8 ; 72 : 8 = 9 ; 80 : 8 = 10  
Vậy các số cần điền vào chỗ trống lần lượt là 24 , 48 , 72 .

Câu **9**: [NB]

Chọn đáp án đúng để điền vào chỗ trống.  
24 : 8 = [[3]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
Áp dụng lý thuyết ta nhẩm được 24 : 8 = 3 hoặc nhẩm từ phép nhân sau đó suy ra phép chia 8 × 3 = 24 vậy 24 : 8 = 3 .

Câu **10**: [NB]

Chọn các phép tính đúng

A. 24:8=4 B. 48:8=7

C. 64:8=8

D. 56:8=8

 72 : 8 = 9

 80 : 8 = 10

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**Bảng chia 8  
  
24 : 8 = 4 (SAI, vì 24 : 8 = 3 )  
48 : 8 = 7 (SAI vì 48 : 8 = 6 )  
64 : 8 = 8 (ĐÚNG)  
56 : 8 = 8 (SAI vì 56 : 8 = 7 )  
72 : 8 = 9 (ĐÚNG)  
80 : 8 = 10 (ĐÚNG)

Câu **11**: [NB]

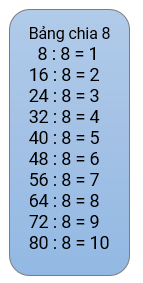
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Trong các phép tính dưới đây, phép tính nào đúng?

A. 48:8=6.

B. 48:8=7. C. 48:8=5. D. 48:8=4.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng chia 8 ta có: 48 : 8 = 6.  
Vậy phép tính đúng là 48 : 8 = 6.  
**Đáp án:**  
48 : 8 = 6.

Câu **12**: [NB]

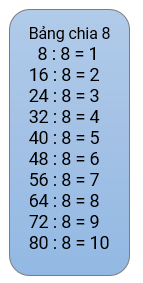
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Trong các khẳng định dưới đây, khẳng định nào đúng?

A. Kết quả của phép tính 64:8 bằng 8.

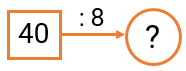
B. Kết quả của phép tính 64:8 nhỏ hơn 8. C. Kết quả của phép tính 64:8 lớn hơn 8.

Lời giải:

**Bước 1:**

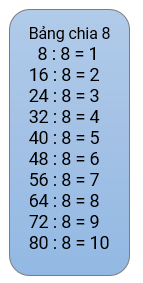
**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng chia 8 ta có: 64 : 8 = 8.  
Vậy khẳng định đúng là kết quả của phép tính 64 : 8 bằng 8.  
**Đáp án:**  
Kết quả của phép tính 64 : 8 bằng 8.

Câu **13**: [NB]

Bạn hãy điền số thích hợp vào ô trống.  
Cho hình dưới đây:  
  
Số thích hợp điền vào dấu ? trong hình trên là [[5]].

Lời giải:

**Bước 1:**

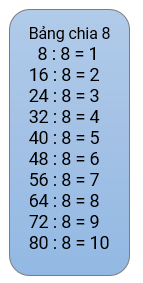
**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng chia 8 ta có: 40 : 8 = 5.  
Vậy số thích hợp điền vào ô trống là 5.  
**Đáp án:**  
5

Câu **14**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng để điền vào ô trống.  
Kết quả của phép tính 24 : 8 là một số [[lớn hơn]] 2.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng chia 8 ta có: 24 : 8 = 3.  
Vì 3 > 2 nên kết quả của phép tính 24 : 8 là một số lớn hơn 2.  
Vậy đáp án đúng cần chọn là: lớn hơn.  
**Đáp án:**  
lớn hơn

Câu **15**: [NB]

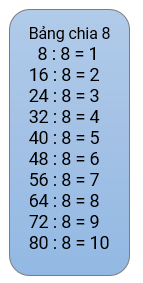
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Cho phép tính trong hình sau:  
  
Kết luận: “Kết quả của phép tính trong hình trên bằng 4 ” là đúng hay sai?

A. Đúng.

B. Sai.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng chia 8 ta có: 32 : 8 = 4.  
Vậy kết luận trên đúng.  
**Đáp án:**  
Đúng.

Câu **16**: [NB]

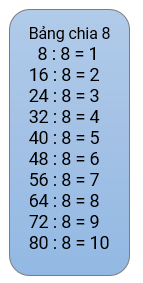
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Thương của 56 và 8 bằng

A. 7.

B. 9. C. 8. D. 6.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lý thuyết:**  
  
  
Vì 56 : 8 = 7 nên thương của 56 và 8 bằng 7.  
Vậy đáp án đúng là 7.  
**Đáp án:**  
7.

Câu **17**: [NB]

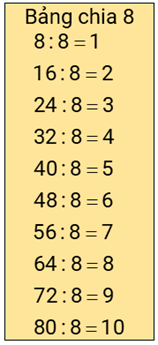
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Phép tính nào dưới đây có trong bảng chia 8 ?

A. 24:3=8 B. 8:2=4

C. 24:8=3

Lời giải:

**Bước 1:**

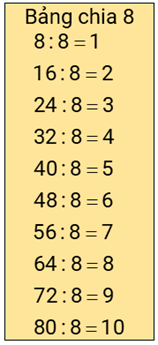
**Lí thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng chia 8 , ta có:  
Phép chia có trong bảng chia 8 là: 24 : 8 = 3 .  
Phép chia không có trong bảng chia 8 là: 24 : 3 = 8 ; 8 : 2 = 4 .  
**Đáp án:**24 : 8 = 3 .

Câu **18**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án thích hợp điền vào ô trống.  
  
Dấu thích hợp cần điền vào ô trống là [[>]].

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
  
  
Áp dụng bảng chia 8 ta có: 40 : 8 = 5 .  
Vì 5 > 4 nên dấu cần điền là > .  
  
**Đáp án:**> .

Câu **19**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Có 72 cây cà chua, mỗi hàng trồng 8 cây. Hỏi trồng được bao nhiêu hàng?

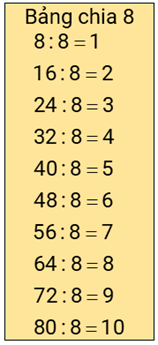
A. 8 hàng

B. 9 hàng

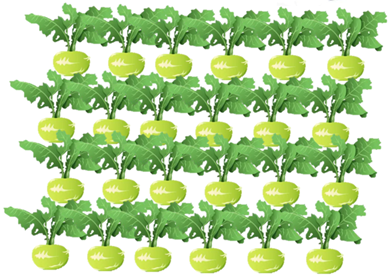
C. 5 hàng D. 4 hàng

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
  
  
Có 72 cây cà chua, mỗi hàng trồng 8 cây nên trồng được số hàng là:  
72 : 8 = 9 (hàng)  
**Đáp án:**9 hàng.

Câu **20**: [NB]

Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
  
Chia đều 24 củ su hào vào 8 túi. Muốn tìm số củ su hào ở mỗi túi ta thực hiện phép tính:

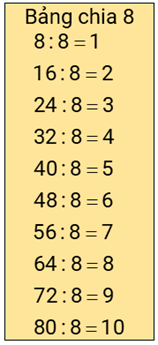
A. 24:3

B. 24:8

C. 24:6

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
  
  
Muốn tìm số củ su hào ở mỗi túi ta thực hiện phép tính: 24 : 8 .  
**Đáp án:**24 : 8 .

Câu **21**: [NB]

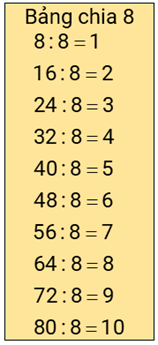
Bạn hãy chọn đáp án đúng.  
Em hãy chọn máy tính ghi phép tính không có trong bảng chia 8 .

A. B.

C.

Lời giải:

**Bước 1:**

**Lí thuyết:**  
  
  
Dựa vào bảng chia 8 ta có:  
Phép tính có trong bảng chia 8 là: 24 : 8 = 3 ; 48 : 8 = 6 .  
Phép tính không có trong bảng chia 8 là: 24 : 3 = 8 .  
**Đáp án:**  
